

Số: **347/2021/QĐST-HNGĐ**

*Bắc Từ Liêm, ngày 07 tháng 7 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 75/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Phạm Hữu H, sinh năm 1986;

Nơi ĐKKHKT: quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Chị Cao Hên T, sinh năm 1989;

Nơi ĐKKHKT: quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/6/2021, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hữu H và chị Cao Hên T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Phạm Bảo Mai Ph, sinh ngày 18/12/2011 và cháu Phạm Hữu Gia H, sinh ngày 20/2/2018. Hiện tại cháu Ph đang ở cùng anh H, cháu H ở cùng chị T. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Ph cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu H cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Phạm Hữu H và chị Cao Hên T tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hữu H và chị Cao Hên T.

- Về con chung: Anh H và chị T có hai con chung là cháu Phạm Bảo Mai Ph, sinh ngày 18/12/2011 và cháu Phạm Hữu Gia H, sinh ngày 20/2/2018. Giao cháu Ph cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu H cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung đến con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh H và chị T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0004240 ngày 10/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh H và chị T đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Quang**